

C. Tuyết - VP

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH BÌNH ĐỊNH
CHI CỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **436** /QĐ-CCBVMT

Bình Định, ngày **10** tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2018
của Chi cục Bảo vệ môi trường

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: **12342**

ĐẾN Ngày: **10/12/18**

Chuyển:

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2752/QĐ-CTUBND ngày 16/12/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 548/QĐ-STNMT ngày 29/11/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2018 của Chi cục Bảo vệ môi trường (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổng hợp và lãnh đạo các phòng liên quan trực thuộc Chi cục Bảo vệ môi trường tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở TNMT
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, MT.8.

CHI CỤC TRƯỞNG



Hà Thị Thanh Hương

CHI CỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÌNH ĐỊNH

Chương: 426

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU - CHI VÀ PHÍ, LỆ PHÍ NĂM 2018

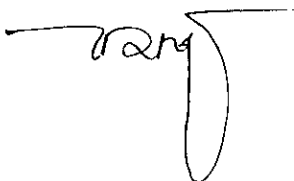
(Kèm theo Quyết định số 436 /QĐ-CCBVMT ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Bảo vệ Môi trường)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đã giao đầu năm	Dự toán điều chỉnh: Tăng/ giảm	Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí	350	540	890	
1.1	Lệ phí:				
	Lệ phí A				
	Lệ phí B				
1.2	Phí:	350	540	890	
1.2.1	Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp	150	90	240	
1.2.2	Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), đề án bảo vệ môi trường chi tiết	200	450	650	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	237	474	711	
2.1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính	237	474	711	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	237	474	711	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	112	67	179	
3.1	Lệ phí				
	Lệ phí A				
	Lệ phí B				
3.2	Phí	112	67	179	
3.2.1	Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp	112	67	179	
3.2.2	Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), đề án bảo vệ môi trường chi tiết				

Kế toán



Đinh Thị Minh Trang

Ngày 10 tháng 12 năm 2018

CHI CỤC TRƯỞNG



Hà Thị Thanh Hương